

YÊU CẦU BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua test nhanh và Vật tư y tế phục vụ công tác xét nghiệm với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá.

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bên mời thầu: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Phước - Địa chỉ: Quốc lộ 14, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; Điện thoại: 02713.889 189.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: DS. Hoàng Văn Định- Khoa Dược- Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Phước.

Số điện thoại: 0866.201.879- Email: vinhvn.bvdkt@binhphuoc.gov.vn

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: DS. Hoàng Văn Định. Khoa Dược- Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Phước, Địa chỉ: Quốc lộ 14, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. (gửi bản gốc)

- Nhận qua email: vinhvn.bvdkt@binhphuoc.gov.vn (bản excel, bản scan có dấu).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 h ngày 22 tháng 7 năm 2023 đến trước 17h 00 phút ngày 01 tháng 8 năm 2023

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 22 tháng 7 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hoá chất xét nghiệm và vật tư y tế (gọi chung là trang thiết bị) (có danh mục hàng hoá đính kèm)

2. Địa điểm giao hàng: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Phước - Địa chỉ: Quốc lộ 14, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Mô tả hàng hoá cụ thể tại mục Thông số kỹ thuật của các sản phẩm hàng hoá tại phụ lục đính kèm Công văn này.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 72 h sau khi hoàn tất các thủ mua sắm.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: theo các quy định hiện hành.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Website của BVĐK Bình Phước;
- Phòng KHTH, Phòng TCKT;
- Lưu VT, khoa Dược.

KT. GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Bs. CKII. Vũ Xuân Thủy



Mẫu báo giá
Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế
BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND) (8+9+10)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia

gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế".

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

PHỤ LỤCKèm theo Công văn số: 811/BVĐK -KD ngày 21/7/2023

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị	Số lượng
1	Xét nghiệm định tính kháng nguyên NS1 của virus Dengue (Dạng khay)	Phát hiện kháng nguyên của virus Dengue NS1 trong mẫu huyết thanh, huyết tương. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Test	3,000
2	Xét nghiệm phát hiện kháng thể sốt xuất huyết (Dạng khay)	Phát hiện phân biệt kháng thể IgG và IgM kháng các type virus Dengue 1,2,3 và 4 trên mẫu huyết thanh, huyết tương. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Test	1,200
3	Test thử xét nghiệm định tính phát hiện kháng thể HIV 1/2	Test chẩn đoán định tính kháng thể kháng virus HIV type 1 và type 2. Đo được cho các mẫu bệnh phẩm là Huyết tương/Huyết thanh. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Test	12,000
4	Ống nghiệm EDTA 2ml nắp cao su	Kích thước ống : 13x75mm. Nắp bằng cao su. Dung tích ≤ 6 ml chứa EDTA .Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Ống	30,000
5	Ống nghiệm EDTA 1ml nắp cao su	-Kích thước ống : 13x75mm. Nắp bằng cao su. Dung tích ≤ 6 ml , chứa EDTA. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Ống	7,500
6	Ống nghiệm Citrate 3,8% 2ml	- Kích thước ống : 13x75mm. Dung tích ≤ 6 ml chứa Trisodium Citrate Dihydrate 3.8%, Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Ống	15,000
7	Ống nghiệm Serum hạt to	Kích thước ống : 13 x 75mm. Dung tích ≤ 6 ml chứa hạt nhựa Poly Styrene . Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Ống	30,000
8	Ống nghiệm Heparin lithium 2ml	Kích thước ống : 12-13 x 75mm Dung tích ≤ 6 ml, Chứa chất kháng đông Lithium Heparin, có vạch chỉ thể tích trên nhãn ống. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Ống	10,000
9	Ống nghiệm nhựa PS tiệt trùng 5ml có nắp có nhãn	- Kích thước 13x75mm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Ống	2,000
10	Ống nghiệm nhựa PS 5ml không nắp, không nhãn	- Kích thước 13x75mm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Ống	30,000
11	Lọ nhựa đựng mẫu PS 55ml có nắp	Kích thước: chiều cao 60mm, đường kính 35mm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Lọ	5,000

12	Lọ nhựa đựng mẫu PS tiệt trùng 55 ml HTM có nắp	- Kích thước: chiều cao 60mm, đường kính 35mm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Lọ	2,000
13	Lọ nhựa đựng phân không có chất bảo quản, không tiệt trùng 50 ml có nắp có nhãn	- Thể tích 50ml không tiệt trùng, có nắp có nhãn, Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Lọ	3,000
14	Lamelle 22 x 22 mm	- Kích thước 22 x 22mm, Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Hộp	20
15	Lame nhám	Lam nhám, đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Hộp	500
16	Tăm bông bệnh phẩm vô trùng	Dùng trong y tế, đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Que	3,000
17	Giêm sa	Dùng trong y tế, Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Chai	40
18	Xét nghiệm định tính kháng nguyên bề mặt của virus viêm gan B (Dạng khay)	- Test chuẩn đoán định tính kháng nguyên virus viêm gan B. Sử dụng mẫu Huyết thanh/Huyết tương. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Test	11,000
19	Xét nghiệm Test nhanh chân tay miệng	Xét nghiệm định tính kháng thể IgM kháng Enterovirus 71, loại mẫu sử dụng huyết tương, huyết thanh.	Test	500
TỔNG CỘNG: 19 Khoản				

